

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 16-KH/HU ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Huyện ủy Tam Đường về xây dựng huyện Tam Đường đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2025; Kế hoạch số 346/KH-UBND ngày 05/4/2021 của UBND huyện xây dựng huyện Tam Đường đạt chuẩn NTM đến năm 2025. UBND huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện với các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tam Đường lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra, phấn đấu năm 2022 bình quân tiêu chí đạt 18,58 tiêu chí/xã. Phát huy vai trò trách nhiệm của các cấp, các ngành và nhân dân nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và xã hội quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ đề ra trong năm 2022.

2. Yêu cầu

Cấp ủy, chính quyền các xã chỉ đạo duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt chuẩn, tập trung nguồn lực để đầu tư các tiêu chí chưa đạt chuẩn, tăng cường vận động nhân dân phát triển sản xuất để đạt các tiêu chí thuộc nhóm tổ chức sản xuất.

Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm của các phòng, ban chuyên môn huyện, các đơn vị, người đứng đầu trong công cuộc xây dựng nông thôn mới; trong đó cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở đóng vai trò chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện. Tổ chức xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2022 trong phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý; tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch của huyện giao; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả, bền vững Chương trình xây dựng nông thôn mới; ưu tiên nguồn lực, tập trung chỉ đạo những tiêu chí phấn đấu đạt chuẩn năm 2022, có khả năng thúc đẩy, tạo sự chuyển biến trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

- (1) Phấn đấu bình quân tiêu chí đạt 18,58 tiêu chí/xã.

(2) Đối với các xã: Tả Lèng, Nà Tăm phấn đấu bình quân mỗi xã đạt ít nhất 02 tiêu chí.

(3) Phấn đấu 2 xã hoàn thành cơ bản 19 tiêu chí (Giang Ma và Sơn Bình).

(4) Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 38 triệu đồng/người/năm.

(5) Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo 5%.

(6) Các xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt; triển khai có hiệu quả xã nông thôn mới nâng cao tại xã Bình Lư và xã Bản Bo.

2. Nhiệm vụ

2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí cho 8 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới

2.1.1. Về quy hoạch và thực hiện quy hoạch: Làm tốt công tác phối hợp, nhằm quản lý các khu vực đã được quy hoạch, xử lý nghiêm những vấn đề như tự ý chuyển đổi hiện trạng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, xây dựng trái phép gây ảnh hưởng tới công tác quy hoạch đã được phê duyệt.

2.1.2. Giao thông: Phấn đấu trong năm 2022 cần đầu tư cứng hóa, nâng cấp thêm 12,39 km đường giao thông, cụ thể:

- Đường trục bản 2,69 km tại xã Bản Bo, tổng kinh phí 3.650 triệu đồng (Nguồn Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và nguồn sự nghiệp giao thông năm 2022).

- Đường đường nội đồng 9,7 km (xã Bản Bo 5,7 km, xã Khun Há 2,5 km, xã Bình Lư 1,5 km), tổng kinh phí 10.190 triệu đồng (bằng nguồn vốn Đề án hạ tầng sản xuất).

2.1.3. Thủy lợi, nước sinh hoạt: Tổ chức rà soát các công trình thủy lợi đã xuống cấp để lập danh mục duy tu bảo dưỡng nhằm nâng cao năng lực tưới tiêu phục vụ sản xuất. Năm 2022 nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi, cụ thể:

- Nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi Thèn Thầu, xã Bình Lư chiều dài 1,5 km và 01 đập đầu mối, tổng nguồn kinh phí 2.500 triệu đồng (bằng nguồn vốn Đề án hạ tầng sản xuất).

- Nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi Sỉ Thầu Chải, xã Hồ Thầu chiều dài 2,5 km và 01 đập đầu mối, tổng nguồn kinh phí 3.500 triệu đồng (bằng nguồn vốn Đề án hạ tầng sản xuất).

- Nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi Nà Ly, xã Bản Bo (Sáp nhập bản Hợp Nhất) chiều dài 2,6 km và 01 đập đầu mối, tổng nguồn kinh phí 4.875 triệu đồng (bằng nguồn vốn Đề án hạ tầng sản xuất).

- Sửa chữa thủy lợi Sin Câu 2, xã Thèn Sin (*đầu mối; Sửa chữa tuyến kênh BT dài khoảng: Láng đá, trát thành, sửa chữa, bổ sung một số công trình trên tuyến...*); Thủy lợi Lở Thàng 2, xã Thèn Sin (*Sửa chữa đầu mối; tuyến kênh bê tông dài khoảng 1,3km; láng đá, trát thành xây lại một số đoạn kênh bị nứt vỡ,*

hư hỏng.... Sửa chữa, bổ sung một số công trình trên tuyến; kiên cố hoá đoạn kênh đất chiều dài khoảng 200m và bố trí các công trình trên tuyến); Thủy lợi Đội 4, xã Hồ Thầu (Sửa chữa tuyến kênh BT dài khoảng 0,8km: Láng đáy, trát thành, coi thành, xây lại một số đoạn kênh bị hư hỏng, sửa chữa, bổ sung một số công trình trên tuyến...); Thủy lợi Huồi Ít 3, xã Bản Hòn (Sửa chữa đầu mối; Sửa chữa tuyến kênh BT dài khoảng 1,5km: Láng đáy, trát thành, xây lại một số đoạn kênh bị hư hỏng, sửa chữa, bổ sung một số công trình trên tuyến...).

- Đầu tư công trình nước sinh hoạt bản Thèn Thầu + Hoa Lư, xã Bình Lư; phục vụ cho khoảng 187 hộ bản Thèn Thầu, Hoa Lư và các điểm trường, nhà văn hóa trong khu vực được cấp nước; hình thức đầu tư: Sửa chữa đầu mối, xây mới bể điều tiết, tuyến ống khu xử lý nước và lắp đặt đồng hồ đến từng hộ gia đình để thu tiền sửa dụng nước phục vụ công tác quản lý điều hành sau đầu tư. Tổng nhu cầu kinh phí 3.000 triệu đồng (bằng nguồn vốn do Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh làm chủ đầu tư).

2.1.4. Điện: Tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân trên địa bàn thực hiện tốt công tác quản lý, sửa chữa, thay thế bóng và dây dẫn, hệ thống điện chiếu sáng đã được đầu tư.

2.1.5. Trường học: Duy trì các cấp trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất của các cấp trường, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu dạy và học. Năm 2022 nâng cấp, sửa chữa công trình sau:

- Xây mới nhà lớp học Trường TH&THCS Nùng Nàng, tổng kinh phí 7.200 triệu đồng (Nguồn vốn NSDP).

- Sửa chữa cơ sở vật chất trường THCS Bình Lư, tổng kinh phí 603 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm 2022).

- Sửa chữa cơ sở vật chất trường PTDTBT Tiểu học Bản Bo, tổng kinh phí 997 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm 2022).

- Sửa chữa cơ sở vật chất trường PTDTBT Tiểu học Hồ Thầu, tổng kinh phí 825 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm 2022).

- Sửa chữa cơ sở vật chất trường THCS Bản Giang, tổng kinh phí 693 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm 2022).

2.1.6. Cơ sở vật chất văn hóa: Khai thác sử dụng hiệu quả các nhà văn hóa hiện có. Năm 2022 sửa chữa các hạng mục sau: Sửa chữa nhà văn hóa xã Bình Lư (bằng nguồn vốn sự nghiệp năm 2022), gồm: Xử lý chống thấm sê nô, thay ống thoát nước mái; cạo bỏ lớp sơn cũ trên tường, dầm, trần, cột trong ngoài nhà sau đó sơn hoàn thiện lại; sơn lại hoa sắt cửa. Kinh phí 200 triệu đồng.

2.1.7. Thông tin và truyền thông: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành, góp phần cải cách hành chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả của các cơ quan nhà nước; vận động nhân dân tích cực lắp đặt Internet tại các hộ gia đình để nâng cao nhận thức, phát triển đời sống văn hóa và học hỏi kinh nghiệm kinh tế từ các địa phương khác. Quản lý sử dụng hiệu quả hệ thống đài phát thanh FM không dây và các cụm loa tại các bản.

2.1.8. Nhà ở dân cư: Tăng cường công tác tuyên truyền vận động bà con nhân dân chỉnh trang sắp xếp lại đồ dung sinh hoạt, vườn, sân gộp gàng, sạch sẽ của mỗi hộ gia đình. Năm 2022 phân đầu xóa 14 nhà tạm tại xã Bản Giang, bằng nguồn vốn xã hội hóa và nhân dân thực hiện.

2.1.9. Thu nhập: Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, thâm canh tăng vụ, khai thác triệt để quỹ đất có khả năng đưa vào sản xuất, tích cực đưa các giống mới chất lượng cao, các mô hình khuyến nông khuyến lâm vào sản xuất, nâng cao thu nhập cho nhân dân. Tạo mọi điều kiện cho nhân dân vay vốn để phát triển sản xuất, phát triển kinh tế trang trại, nuôi trồng thủy sản.

Chuyển đổi một số diện tích đất trồng lúa, ngô kém hiệu quả sang phát triển một số cây trồng có hiệu quả kinh tế cao, từng bước hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung như: Chanh leo (18 ha, tại xã Thèn Sin 2ha, Hồ Thầu 8ha, Khun Há 8ha), cây ăn quả ôn đới gồm Lê, Hồng (25 ha, tại các xã Hồ Thầu 5 ha, Khun Há 10 ha, Nùng Nàng 10 ha), Lúa (440 ha, tại các xã Bình Lư 220 ha, Bản Bo 60 ha, Thèn Sin 60 ha, Hồ Thầu 100 ha), chè (80ha, tại các xã Khun Há 40 ha, Bản Bo 30 ha, Thèn Sin 10 ha).

Đối với các cây trồng vật nuôi còn lại như cây chè, cây ăn quả có múi, mắc ca, thảo quả ... thực hiện tốt việc quản lý, bảo vệ chăm sóc nhằm nâng cao năng suất về chất lượng, sản lượng của các sản phẩm, thực hiện tốt việc chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng.

Phân đầu hết năm 2022 các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới có thu nhập bình quân đầu người 38 triệu đồng/người/năm.

2.1.10. Hộ nghèo: Tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân chuyển đổi các diện tích kém hiệu quả sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao; thực hiện tốt việc bảo vệ diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng, chăm sóc và bảo vệ tốt số diện tích thảo quả hiện có, phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản, tăng gia sản xuất, thâm canh tăng vụ và chăm sóc tốt diện tích cây chè, cây ăn quả, thảo quả, chuối, chanh leo... hiện có. Gắn với các mô hình liên doanh liên kết từ đó tạo đầu ra bền vững cho các sản phẩm, góp phần nâng cao thu nhập xóa đói giảm nghèo cho người dân. Phân đầu bình quân các xã có tỷ lệ hộ nghèo giảm trên 5%/năm.

2.1.11. Lao động có việc làm: Đẩy mạnh phát triển sản xuất, thâm canh, tăng vụ, hình thành các vùng sản xuất, chăn nuôi tập trung có qui mô như nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi gia súc, gia cầm, huy động lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia sản xuất tại các công ty, khu công nghiệp ở trong nước như tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Vĩnh Phúc, Bình Dương, Hà Nội, Quảng Ninh... đảm bảo tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên trên địa bàn xã. Phân đầu năm 2022 giải quyết việc làm cho khoảng 1.140 lao động trên địa bàn huyện.

2.1.12. Tổ chức sản xuất: Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện “Đề án phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ sản

phẩm”, củng cố và duy trì các HTX và Doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả như kinh doanh, khai thác vật liệu xây dựng, chăn nuôi, chế biến nông, lâm sản. Tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, khuyến khích, giới thiệu HTX vào để liên doanh liên kết, đầu tư xây dựng các mô hình liên kết sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, gắn với chế biến và bao tiêu sản phẩm, đảm bảo an toàn, bền vững; trong đó tập trung phát triển lúa hàng hóa tại các xã Thèn Sin, Bình Lư, Bản Bo, Hồ Thầu; vùng chè tại các xã Thèn Sin, Bản Bo, Khun Há; mắc ca tại các xã Bình Lư, Khun Há, Bản Hon, Bản Giang; chanh leo tại các xã Hồ Thầu, Khun Há, Thèn Sin.

Thực hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP như địa điểm trung bày các sản phẩm OCOP Lai Châu; xây dựng thêm 4 sản phẩm OCOP trong năm 2022 (Trà sữa Olong Hồng Trà, Trà sữa Macha tại xã Bản Bo; Gạo Sến Cù Tam Đường, Gạo LY 2099 Tam Đường tại xã Bình Lư).

2.1.13. Văn hóa: Đây mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn duy trì và bảo tồn các bản sắc văn hóa dân tộc, loại bỏ các hủ tục lạc hậu; giữ vững khối đại đoàn kết dân tộc.

2.1.14. Môi trường: Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân không có các hoạt động gây suy giảm môi trường, như: Xây chuồng trại chăn nuôi kiên cố, cách xa nhà ở, cách xa nguồn nước sinh hoạt; tạo mọi điều kiện cho nhân dân vay vốn thuộc chương trình mục tiêu quốc gia về môi trường để xây dựng bể nước, nhà tiêu hợp vệ sinh, nâng tỷ lệ hộ dân sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh. Năm 2022 thực hiện tốt việc hỗ trợ chuyển đổi phương thức chăn nuôi (hỗ trợ chuồng trại chăn nuôi 5.000 m², hỗ trợ hầm Bioga 715 m³). Tiếp tục phát động phong trào dọn vệ sinh môi trường quanh khu dân cư và thực hiện nghiêm túc quy định vệ sinh môi trường vào ngày thứ 7, chủ nhật hàng tuần; duy trì tốt phong trào mỗi gia đình đào 1 hố rác, để phân loại và xử lý rác không gây ô nhiễm môi trường.

2.1.15. Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật: Tiếp tục quy hoạch, cử cán bộ đi đào tạo để đảm bảo yêu cầu về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ; tập trung chỉ đạo, hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu đề ra và huyện giao năm 2022; phân đấu cấp ủy, chính quyền đạt trong sạch vững mạnh; tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật đến mọi cán bộ, đảng viên và tầng lớp nhân dân trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trong việc chấp hành thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Đảm bảo thực hiện tốt pháp luật về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình.

2.1.16. Quốc phòng và an ninh: Tiếp tục củng cố, kiện toàn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ Công an viên, Dân quân trên địa bàn xã, thực sự là lực lượng nòng cốt trong công tác tuần tra, kiểm soát, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật nhằm đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn; tập trung đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ; quản lý tốt công tác hộ tịch hộ khẩu và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật.

Chủ động tấn công truy quét các loại tội phạm; tích cực phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch xây dựng xã không có tệ nạn ma túy.

Chủ động phối hợp quản lý chặt chẽ hoạt động tôn giáo, kịp thời thuyết phục, giáo dục ngăn chặn tuyên truyền đạo trái pháp luật, luận điệu Nhà nước Mông, di cư tự do; chỉ đạo cán bộ, công chức bám địa bàn, nắm chắc tâm tư nguyện vọng của nhân dân thường xuyên phối hợp với các ban ngành đoàn thể của bản, tranh thủ vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tập trung lao động phát triển sản xuất, không tin, không nghe theo luận điệu của kẻ xấu; kịp thời nắm bắt, giải quyết và xử lý tốt những vấn đề nóng, nhạy cảm phát sinh; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người kéo dài, không để xảy ra các điểm nóng về chính trị, xảy ra trọng án, tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn.

(Chi tiết có biểu 01, 02 kèm theo)

2.2. Xây dựng 4 xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới

Tập trung chỉ đạo và xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể đối với từng tiêu chí chưa đạt và tiêu chí đăng ký hoàn thành trong năm 2022; có giải pháp giữ vững tiêu chí đã đạt được và phân công trách nhiệm từng thành viên Ban chỉ đạo xã theo dõi, phụ trách từng tiêu chí, từng địa bàn; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đề ra các giải pháp hiệu quả thực hiện đạt các chỉ tiêu, tiêu chí của xã... Tiếp tục tập trung chỉ đạo hỗ trợ phát triển sản xuất, tăng thu nhập, giữ gìn cảnh quan môi trường nông thôn xanh, sạch, đẹp ứng với các tiêu chí thu nhập, hộ nghèo, tổ chức sản xuất, môi trường và an toàn thực phẩm. Phần đầu trong năm 2022 thực hiện một số nội dung sau:

2.2.1. Xã Sơn Bình: Phần đầu đạt thêm 04 tiêu chí (*Tiêu chí số 5 - Trường học; Tiêu chí số 10 - Thu nhập; Tiêu chí 11 - Hộ nghèo; Tiêu chí số 17 - Môi trường và an toàn thực phẩm*), hết năm 2022 đạt 19 tiêu chí. Cụ thể như sau:

- Đối với tiêu chí số 5 (Trường học): Tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất trường học các cấp như đầu tư xây dựng nhà lớp học điểm trường Chu Va 8 trường TH&THCS Sơn Bình, nhà chức năng Trường TH&THCS Sơn Bình, tổng kinh phí 9.200 triệu đồng (Nguồn vốn NSDP). Sửa chữa cơ sở vật chất trường TH&THCS Sơn Bình, tổng kinh phí 976 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm 2022).

- Đối với tiêu chí số 10 (Thu nhập): Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân phát triển sản xuất, thâm canh tăng vụ, phát triển các mô hình sản xuất; tập trung chăm sóc diện tích cây ăn quả hiện có, khoanh nuôi bảo vệ rừng, phát triển chăn nuôi gia súc, cá nước lạnh. Tập trung chỉ đạo sản xuất, trồng mới 10 ha cây Chanh leo.

- Đối với tiêu chí số 11 (Hộ nghèo): Phần đầu tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm từ 8-10% (Thông qua giải quyết trên 100 lao động/năm; thực hiện tốt các chính sách về giảm nghèo; phát triển mạnh các mô hình sản xuất...)

- Đối với tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm): Nâng cao công tác quản lý các công trình nước sinh hoạt trên địa bàn, khai thác có hiệu quả; tuyên truyền các cơ sở đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường; Duy trì 3/7 bản xanh, sạch, đẹp; đưa vào quy hoạch, các khu mai táng tập trung của các bản; phát huy các tổ hợp tác thu gom rác và xử lý đảm bảo môi trường, tuyên truyền các hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; vận động nhân dân tiếp tục kiến cố hóa các chuồng trại chăn nuôi, xây dựng thêm nhà tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh cho 20 hộ từ nguồn xã hội hóa; xây dựng thêm 10 lò đốt rác tập trung tại các bản từ nguồn xã hội hóa.

Đầu tư xây dựng 01 lò đốt rác tập trung, tại bản Chu Va 6 kinh phí 100 triệu đồng (bằng nguồn vốn Đề án 30).

- Đối với các tiêu chí còn lại: Xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện năm 2022 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo xã, các đồng chí lãnh đạo xã, các đoàn thể phụ trách các lĩnh vực; các bản; gắn trách nhiệm với từng cá nhân, lấy kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới đưa vào đánh giá xếp loại cuối năm. Nhiệm vụ:

+ Tiếp tục mở mới và nâng cấp đường giao thông nội đồng lên thác cầu mây, với chiều dài 2,5km, tổng kinh phí 4.350 triệu đồng (bằng nguồn vốn theo Đề án số 30 của UBND tỉnh).

+ Nâng cấp mở rộng mặt đường các tuyến đường trục bản Chu Va 12, bản Nậm Dê, Chu Va 6 chiều dài 3,9 km, tổng kinh phí 6.450 triệu đồng (Nguồn Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số).

+ Sửa chữa thủy lợi Chu Va 12: sửa chữa đầu mối, tuyến kênh bê tông dài 1,3km (nguồn vốn sự nghiệp thủy lợi).

2.2.2. Xã Tả Lèng: Phần đầu đạt thêm 02 tiêu chí (*Tiêu chí số 5 - Trường học; Tiêu chí số 17 - Môi trường và an toàn thực phẩm*); Hết năm 2022 đạt 15/19 tiêu chí, cụ thể như sau:

- Đối với tiêu chí số 5 (Trường học): Tiếp tục xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất Trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học, nâng tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất lên 66,7% và sửa chữa cơ sở vật chất các cấp trường cụ thể:

+ Sửa chữa cơ sở vật chất trường THCS Tả Lèng, tổng kinh phí 748 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm 2022).

+ Sửa chữa cơ sở vật chất trường PTDTBT Tiểu học Tả Lèng, tổng kinh phí 727 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm 2022).

- Đối với tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm): Vận động nhân dân thực hiện tổ chức vệ sinh môi trường, dọn dẹp vệ sinh đường làng, ngõ bản, hộ gia đình... hàng tuần; duy trì 01 bản sáng, xanh, sạch, đẹp và tổ chức xây dựng thêm 01 bản năm 2022 (bản sáng, xanh, sạch, đẹp); quản lý phát huy hiệu quả các lò đốt rác thải đã được xây dựng, tuyên truyền cho nhân dân thực hiện

việc mai táng theo quy hoạch của địa phương; vận động thực hiện 265 hộ gia đình làm, xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh nông thôn, phấn đấu hết năm 2022 nâng tỷ lệ lên 77,35%.

- Đối với các tiêu chí còn lại: Xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện năm 2022 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo xã, các đồng chí lãnh đạo xã, các đoàn thể phụ trách các lĩnh vực; các bản; gắn trách nhiệm với từng cá nhân, lấy kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới đưa vào đánh giá xếp loại cuối năm. Nhiệm vụ:

+ Sửa chữa thủy lợi Lũng Than Trung Chải: Sửa chữa đầu mối; Sửa chữa tuyến kênh BT dài khoảng 1,5km: Láng đáy, trát thành, xây lại một số đoạn kênh bị hư hỏng, sửa chữa, bổ sung một số công trình trên tuyến... (nguồn sự nghiệp thủy lợi).

+ Sửa chữa trụ sở xã Tả Lèng, tổng kinh phí 1.300 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp năm 2022).

+ Sửa chữa lại 02 nhà văn hóa bản xã Tả Lèng (bản Hồ Pên; bản Tả Lèng); nội dung sửa chữa: Sơn lại toàn bộ nhà, thay mới cửa sổ cửa đi, làm lại trần tôn, sửa chữa hệ thống điện. Tổng kinh phí 300 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp năm 2022).

2.2.3. Xã Giang Ma: Phấn đấu đạt thêm 02 tiêu chí (*Tiêu chí số 11 - Hộ nghèo; Tiêu chí số 17 - Môi trường và an toàn thực phẩm*); Hết năm 2022 phấn đấu đạt 19/19 tiêu chí, cụ thể như sau:

- Tiêu chí số 11 (Hộ nghèo): Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân phát triển sản xuất, thâm canh tăng vụ, phát triển các mô hình sản xuất; tập trung chăm sóc diện tích cây ăn quả hiện có, diện tích hoa hồng, diện tích cây dược liệu, khoanh nuôi bảo vệ rừng... thực hiện tốt công tác phối hợp truyền giới thiệu việc làm cho người lao động. Năm 2022 phấn đấu hỗ trợ các hộ nghèo thoát nghèo giảm tỷ lệ hộ nghèo 10,01%/năm.

- Tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm): Thành lập tổ Hợp tác vận hành các công trình nước sinh hoạt, tiếp tục tuyên truyền, vận động các cơ sở sản xuất kinh doanh ký cam kết bảo vệ môi trường và hộ gia đình và các cơ sở sản xuất kinh doanh đảm bảo về an toàn thực phẩm; duy trì 02 bản sáng, xanh, sạch, đẹp, xây dựng 01 bản sáng, xanh, sạch, đẹp bản kiểm mẫu (Bản Giang Ma); quản lý phát huy hiệu quả của các lò đốt rác, xe rác tại các bản; hỗ trợ xây dựng 100 nhà vệ sinh và tiếp tục vận động nhân dân đào hố chứa phân gia súc bảo vệ môi trường.

+ Đầu tư xây dựng công trình nước sinh hoạt trung tâm xã Giang Ma (xây mới đập đầu mối; tuyến ống dẫn dài 5km; các công trình trên tuyến), kinh phí 5.000 triệu đồng (nguồn ngân sách địa phương).

- Đối với các tiêu chí còn lại: Xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện năm 2022 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo xã, các đồng chí lãnh đạo xã, các đoàn thể phụ trách các lĩnh vực; các bản; gắn trách

nhiệm với từng cá nhân, lấy kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới đưa vào đánh giá xếp loại cuối năm. Nhiệm vụ:

+ Đầu tư xây dựng đường trục bản Sin Câu (Nâng cấp mở rộng mặt đường 2,5m lên 3-3,5m, hệ thống thoát nước dọc tuyến chiều dài L=2,6km), kinh phí 4.300 triệu đồng (Nguồn Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số).

+ Sửa chữa thủy lợi Ngòi Trù, Phìn Trái - xã Giang Ma (thủy lợi Ngòi Trù: Sửa chữa đầu mối; thủy lợi Phìn Chải: Sửa chữa đầu mối; Sửa chữa tuyến kênh BT dài khoảng: Láng đáy, trát thành, sửa chữa, bổ sung một số công trình trên tuyến...) bằng nguồn vốn sự nghiệp thủy lợi.

+ Sửa chữa cơ sở vật chất trường PTDTBT Tiểu học Giang Ma, tổng kinh phí 719 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm 2022).

+ Sửa chữa tuyến đường trục bản Giang Ma, tuyến đường trục bản Bãi Bằng xã Giang Ma huyện Tam Đường, tổng kinh phí 800 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp giao thông năm 2022).

2.2.4. Xã Nà Tăm: Phân đầu năm 2022 hoàn thành 02 tiêu chí (*Tiêu chí số 9 - Nhà ở dân cư; Tiêu chí số 17 - Môi trường và an toàn thực phẩm*); Hết năm 2022 đạt 16/19 tiêu chí, cụ thể như sau:

- Tiêu chí số 9 (Nhà ở dân cư): Hiện có ½ tiêu chí thành phần đạt (còn 01 tiêu chí thành phần chưa đạt: nhà tạm, dột nát); hiện nay trên địa bàn xã có 04 nhà tạm. Nhiệm vụ: Giao cho các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh xây dựng kế hoạch, vận động, phối hợp với cơ quan, đoàn thể huyện làm công tác xã hội hóa xóa 4 nhà tạm trên địa bàn xã.

+ Hội phụ nữ: Hỗ trợ xóa 01 nhà.

+ Đoàn thanh niên CSHCM: Hỗ trợ xóa 02 nhà.

+ Hội Cựu chiến binh: Hỗ trợ xóa 01 nhà.

- Đối với tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm): Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra giám sát việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn; tiếp tục tuyên truyền vận động nhận dân xây dựng, cải tạo làng bản, dọn dẹp vệ sinh hàng ngày, hàng tuần. Thực hiện trồng cây, hoa ven đường trục bản tại 8/8 bản, tuyên truyền vận động nhân dân việc chôn cất đảm bảo theo quy định, thực hiện tốt việc phân chia rác thải để xử lý; vận động nhân dân tiếp tục xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh (30 hộ), xây dựng hố đựng phân cho gia súc đảm bảo vệ sinh môi trường (50 hộ); thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

- Đối với các tiêu chí còn lại: Xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện năm 2022 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo xã, các đồng chí lãnh đạo xã, các đoàn thể phụ trách các lĩnh vực; các bản; gắn trách

nhiệm với từng cá nhân, lấy kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới đưa vào đánh giá xếp loại cuối năm. Nhiệm vụ:

+ Nâng cấp, sửa chữa đường liên bản Nà Tăm – Nà Vàn, với chiều dài 2,3 km, tổng kinh phí 3.850 triệu đồng (Nguồn Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số).

+ Nâng cấp, sửa chữa đường liên bản Phiêng Giăng – Cóc Cuông, với chiều dài 1,7 km, tổng kinh phí 2.850 triệu đồng (Nguồn Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số).

+ Đường nội đồng vùng chè Nà Ít, Cóc Nọc, chiều dài 2,4 km, tổng kinh phí 1.680 triệu đồng (Nguồn vốn Đề án hạ tầng sản xuất).

+ Về sản xuất Nông nghiệp: Tập trung chỉ đạo trồng mới 20 ha chè.

(Chi tiết có biểu 01; 03 kèm theo)

2.3. Xây dựng 2 xã cơ bản đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao và 5 bản du lịch gắn với xây dựng nông thôn mới

a) Xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao: Tiếp tục rà soát và đầu tư cơ sở hạ tầng và duy tu, bảo trì, nâng cấp đảm bảo hiệu quả sử dụng các công trình hạ tầng đã được đầu tư; tổ chức thực hiện tốt kế hoạch phát triển sản xuất hàng hóa chủ lực của xã gắn với cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn được cấp có thẩm quyền phê duyệt; xây dựng mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa đối với sản phẩm chủ lực của xã đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và gắn với định hướng phát triển dịch vụ, du lịch của huyện; mô hình câu lạc bộ hoạt động hiệu quả về văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của địa phương; thực hiện hiệu quả các giải pháp, phương án cụ thể về bảo vệ môi trường; có mô hình điển hình về thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Nhiệm vụ cụ thể sau:

+ Đầu tư nâng cấp đường trục bản Nà Can, Phiêng Hoi xã Bản Bo, chiều dài 1,59 km, tổng kinh phí 2.500 triệu đồng (Nguồn Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số).

+ Sửa chữa đường trục bản Nậm Phát, xã Bản Bo, với chiều dài 1,1km, tổng kinh phí 1.150 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp giao thông năm 2022).

+ Đầu tư nâng cấp đường nội đồng vùng chè Nà Can, Phiêng Hoi xã Bản Bo, chiều dài 5,7 km, tổng kinh phí 3.990 triệu đồng (Nguồn vốn Đề án hạ tầng sản xuất).

+ Nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi Nà Ly (sáp nhập bản Hợp Nhất), xã Bản Bo, tổng kinh phí 4.875 triệu đồng (Nguồn vốn Đề án hạ tầng sản xuất).

+ Đầu tư nâng cấp đường nội đồng vùng cây ăn quả (chuối) xã Bình Lư, chiều dài 1,5 km, tổng kinh phí 2.325 triệu đồng (Nguồn vốn Đề án hạ tầng sản xuất).

+ Nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi Thèn Thầu, xã Bình Lư, tổng kinh phí 2.500 triệu đồng (Nguồn vốn Đề án hạ tầng sản xuất).

+ Trồng mới 30 ha cây chè tại xã Bản Bo (bằng nguồn vốn theo Đề án phát triển vùng chè chất lượng cao).

+ Sửa chữa cơ sở vật chất trường PTDTBT Tiểu học Bản Bo, tổng kinh phí 997 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm 2022).

+ Sửa chữa cơ sở vật chất trường THCS Bình Lư, tổng kinh phí 603 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm 2022).

+ Sửa chữa trụ sở xã Bình Lư, tổng kinh phí 1.400 triệu đồng (bằng nguồn vốn sự nghiệp năm 2022).

b) Bản du lịch gắn với xây dựng nông thôn mới

Tập trung xây dựng 5 bản du lịch gắn với xây dựng nông thôn mới (gồm: bản Chu Va 6, xã Sơn Bình; bản Sì Thâu Chải, xã Hồ Thầu; Bản Lao Ty Phùng, xã Nùng Nàng; bản Lao Chải 1, xã Khun Há và bản Thẳm, xã Bản Hòn). Tập trung chỉ đạo nâng cấp sửa chữa, cải tạo nhà ở dân cư (Xây dựng công vào hộ gia đình; sửa chữa lại nhà ở; di chuyển chuồng trại tới vị trí hợp lý; sửa chữa nâng cấp nhà vệ sinh; đổ bê tông sân, lối vào nhà; sắp xếp cải tạo vườn tạp, khuôn viên hợp lý; bố trí sắp xếp đồ dùng vật dụng trong gia đình hợp lý, ngăn nắp...); xây dựng dịch vụ ăn uống, lưu trú, văn nghệ phục vụ kinh doanh du lịch. Quan tâm chỉ đạo khai thác sử dụng có hiệu quả nhà văn hóa bản, khu vui chơi giải trí; kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của đội văn nghệ. Lồng ghép các chương trình đầu tư, hỗ trợ khôi phục, bảo tồn lại nghề thủ, dệt thổ cẩm..., phát triển thành sản phẩm lưu niệm phục vụ khách du lịch; khôi phục và bảo tồn các lễ hội, tạo và thu hút khách qua các điểm du lịch, trải nghiệm nếp sống của đồng bào dân tộc... Tạo sinh kế, việc làm, tăng thu nhập cho người dân nông thôn qua phát triển dịch vụ du lịch; hướng đến phát triển bản có sản phẩm OCOP; giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, gắn với bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa, cụ thể năm 2022 đầu tư, hỗ trợ như sau: Bản Chu Va 6, xã Sơn Bình (Mở mới và nâng cấp đường giao thông nội đồng lên thác cầu mây, với chiều dài 2,5km, tổng kinh phí 4.350 triệu đồng; đầu tư xây dựng 01 lò đốt rác tập chung, tại bản Chu Va 6, kinh phí 100 triệu đồng (bằng nguồn vốn theo Đề án số 30 của UBND tỉnh).

III. NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ

1. Tổng kinh phí 85.383 triệu đồng. (Tám mươi năm tỷ, ba trăm tám mươi ba triệu đồng).

2. Nguồn vốn

- Nguồn Chương trình MTQG phát triển KT-XH đồng bào dân tộc thiểu số: 19.950 triệu đồng.

- Nguồn vốn Đề án hạ tầng sản xuất hàng hóa: 22.745 triệu đồng.

- Nguồn vốn sự nghiệp giáo dục năm 2022: 6.288 triệu đồng.
- Nguồn vốn sự nghiệp giao thông năm 2022: 1.950 triệu đồng.
- Nguồn vốn sự nghiệp năm 2022: 3.200 triệu đồng.
- Nguồn vốn Đề án 30 tỉnh: 4.450 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương: 21.400 triệu đồng.
- Nguồn vốn khác: 5.400 triệu đồng.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới theo hướng vai trò chủ thể người dân trong thực hiện Chương trình, sự tham gia của cộng đồng trong thực hiện thôn nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu nhằm nâng cao ý thức tự giác, tự chủ, khơi dậy, phát huy năng động sáng tạo của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

2. Tăng cường công tác lãnh đạo một cách toàn diện tất cả các lĩnh vực, chỉ đạo tất cả các xã phải vào cuộc quyết liệt, nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện gắn với trách nhiệm cá nhân, tạo sự chuyển biến rõ nét. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo các cấp, đặc biệt là Ban chỉ đạo, Ban quản lý và Ban phát triển thôn bản của các xã.

3. Tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch theo các quy định mới của Trung ương theo hướng kế thừa có chọn lọc, loại bỏ những nội dung không phù hợp; tổ chức lại hình thức sản xuất liên kết và tiêu thụ sản phẩm theo hướng hàng hóa; đưa những giống cây có năng suất cao vào sản xuất để nâng cao thu nhập cho người dân; sản xuất nông nghiệp gắn với công nghiệp, dịch vụ; phát huy, giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc.

4. Tiếp tục thực hiện, áp dụng cơ chế chính sách của Trung ương, của tỉnh để đảm bảo thực hiện chương trình có hiệu quả; tăng cường huy động các nguồn lực từ Trung ương, địa phương, các tổ chức chính trị xã hội đặc biệt là huy động từ người dân.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, tổ chức tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp và triển khai thực hiện chương trình ở các cấp theo hướng chuyên nghiệp, đồng bộ và hiệu quả.

6. Tiếp tục mời gọi, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào địa phương (theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP), trong đó tập trung thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp như sản xuất, chế biến để tạo nhiều việc làm cho lao động khu vực nông thôn.

7. Thường xuyên tăng cường đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình gắn với công tác thi đua khen thưởng, để động viên khích lệ các tổ chức, cá nhân có cách làm hay, sáng tạo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo xây dựng NTM huyện

Tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt để hoàn thành mục tiêu đề ra. Tham mưu phân công các đồng chí thành viên BCD chương trình mục tiêu quốc gia phụ trách xã, phụ trách tiêu chí nông thôn mới để chỉ đạo thực hiện mục tiêu xây dựng NTM. Định kỳ hàng tháng, hàng quý báo cáo tiến độ thực hiện ở các xã; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay tại cơ sở.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan Thường trực BCD xây dựng NTM huyện; Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện)

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành huyện và địa phương tham mưu UBND huyện triển khai các nhiệm vụ kế hoạch này. Định kỳ hàng tháng, hàng quý tổng hợp, báo cáo đánh giá mức độ đạt được từng tiêu chí nông thôn mới.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, tham mưu phương án phân bổ, lồng ghép các nguồn vốn xây dựng nông thôn mới thuộc ngân sách huyện. Hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính, thanh quyết toán, báo cáo tài chính thực hiện chương trình bằng nguồn vốn ngân sách huyện.

4. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông: Tăng cường tổ chức tuyên truyền công tác xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện; hướng dẫn, quản lý khai thác hiệu quả hệ thống Trạm truyền thanh cơ sở của xã.

5. Phòng Văn hóa thông tin, Phòng Tài nguyên và môi trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm y tế, Ban chỉ huy Quân sự và Công an huyện.

Theo chức năng nhiệm vụ được phân công phụ trách các tiêu chí và chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí nông thôn mới có trách nhiệm xây dựng kế hoạch trong lĩnh vực phụ trách, hướng dẫn, theo dõi, đánh giá, thẩm tra kết quả hoàn thành tiêu chí đơn vị phụ trách, thường xuyên kiểm tra rà soát và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ đối với các tiêu chí và chỉ tiêu này định kỳ theo tháng, quý và đột xuất theo yêu cầu. Chủ động, tích cực tham mưu Ban chỉ đạo xây dựng NTM huyện, UBND huyện các giải pháp để thực hiện các tiêu chí thuộc lĩnh vực, ngành mình phụ trách.

Phối hợp với các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện, thường xuyên giữ mối liên hệ với các Sở, ngành của tỉnh để tranh thủ sự chỉ đạo, hướng dẫn trong quá trình thực hiện chương trình.

6. UBND các xã thực hiện nông thôn mới

Tổ chức xây dựng kế hoạch chi tiết, lộ trình thực hiện, thời gian hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới năm 2022 và định hướng đến năm 2025 nhằm góp phần hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch chung của huyện. Đồng thời tổng chức triển khai chủ trương, nghị quyết, kế hoạch sâu rộng đến đoàn thể Đảng bộ, các chi bộ, các tổ chức đoàn thể, các thôn; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhằm huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, tham gia tích cực thực hiện từng tiêu chí.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc giữ vững và nâng cao các tiêu chí đã đạt; tiến độ thực hiện các tiêu chí chưa đạt theo kế hoạch. Hàng tháng tổng hợp kết quả, tiến độ thực hiện và báo cáo về BCĐ huyện, UBND huyện qua phòng Nông nghiệp và PTNT tổng hợp. Đồng thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tại xã, để kịp thời tháo gỡ.

7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể huyện

Xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, tuyên truyền, vận động để đông đảo đoàn viên, hội viên và nhân dân đồng thuận, tích cực tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới năm 2022 và định hướng đến năm 2025.

Căn cứ vai trò, chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức để chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền giao nhiệm vụ chủ trì vận động thực hiện một số công trình, phần việc cụ thể của từng tiêu chí. Theo dõi, phát hiện đánh giá các mô hình làm tốt, kinh nghiệm hay, cách làm có hiệu quả để bồi dưỡng phổ biến, nhân rộng. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2022./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các đ/c PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Sùng Lữ Páo